

Số: /KH-BCĐ

KẾ HOẠCH

Hoạt động Quý IV năm 2025 của Ban Chỉ đạo UBND tỉnh về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06

Căn cứ Quyết định số 126/QĐ-BCĐCP ngày 11/9/2025 của Ban Chỉ đạo Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch hoạt động năm 2025 của Ban Chỉ đạo phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06;

Căn cứ Quyết định số 516/QĐ-UBND ngày 31/7/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về Thành lập Ban Chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 (*sau đây viết tắt là Ban Chỉ đạo*); Quyết định số 18/QĐ-BCĐ ngày 26/8/2025 của Trưởng Ban Chỉ đạo của UBND tỉnh về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động Ban Chỉ đạo của UBND tỉnh Quảng Ngãi về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06; qua xem xét đề xuất của Sở Khoa học và Công nghệ (*Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo*) tại các Văn bản: Số 1749/TTr-SKHCN ngày 29/9/2025 và số 2029/SKHCN-KHCN&ĐMST ngày 10/10/2025, Trưởng Ban Chỉ đạo ban hành Kế hoạch hoạt động Quý IV năm 2025, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả các Chương trình phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, Đề án 06 và cải cách hành chính của Chính phủ; Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ; Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 06/9/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Kế hoạch hành động số 359-KH/TU ngày 29/4/2025 của Tỉnh ủy Quảng Ngãi về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024; Quyết định số 327/QĐ-UBND ngày 26/5/2025 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025.

- Tiếp tục thúc đẩy tiến trình thực hiện các giải pháp đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, triển khai Đề án 06 và cải cách hành chính của tỉnh; góp phần hoàn thành các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 và giai đoạn 2021-2025, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh Quảng Ngãi.

- Triển khai các hoạt động năm 2025 của Ban Chỉ đạo, đảm bảo thực hiện hiệu quả; phấn đấu duy trì, nâng cao các chỉ số xếp hạng của tỉnh năm 2025, cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường và phát huy công tác chỉ đạo, điều hành của các Thành viên Ban Chỉ đạo của UBND tỉnh, các sở, ban ngành, địa phương; nâng cao trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân, nhất là người đứng đầu các cơ quan nhà nước các cấp trong việc triển khai phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, triển khai Đề án 06 và cải cách hành chính.

- Đôn đốc, theo dõi, giám sát việc thực hiện các chỉ đạo của Trung ương, của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số đồng thời thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

2. Yêu cầu

- Việc cụ thể hóa các nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo cần bám sát các chỉ tiêu, kế hoạch, chương trình của Chính phủ, Bộ Công an, Bộ Nội vụ, Bộ Khoa học và Công nghệ, các Nghị quyết, Chỉ thị và Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; các chỉ tiêu, kế hoạch, chương trình của UBND tỉnh và phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương để triển khai hiệu quả công tác phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, triển khai Đề án 06 và cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh.

- Bám sát thực tiễn, kế thừa và phát huy những kết quả đạt được, tạo đột phá về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, triển khai Đề án 06 và cải cách hành chính gắn với thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Huy động các nguồn lực, sự tham gia của cả hệ thống chính trị, người dân và doanh nghiệp trong triển khai các nhiệm vụ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, triển khai Đề án 06 và cải cách hành chính; các sở, ban, ngành, địa phương phải chủ động, tích cực, kịp thời trong công tác phối hợp triển khai thực hiện.

II. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO PHÁT TRIỂN KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO, CHUYỂN ĐỔI SỐ VÀ ĐỀ ÁN 06

1. Chỉ đạo, theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm, giải pháp về Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 quý IV năm 2025

Tổ trưởng các Tổ Công tác giúp việc Ban Chỉ đạo theo nhiệm vụ được phân công chỉ đạo người đứng đầu các sở, ban ngành, địa phương tập trung ưu tiên bố trí đầy đủ, kịp thời nguồn lực để hoàn thành đúng tiến độ các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm 03 tháng cuối năm 2025, báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo các nội dung vượt thẩm quyền (nếu có), bao gồm:

a) Tập trung triển khai các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 06/9/2023 của Ban Thường vụ

Tỉnh ủy; Kế hoạch số 359-KH/TU ngày 29/4/2025 của Tỉnh ủy Quảng Ngãi về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 tại Phụ lục I kèm theo.

b) Triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp tại Thông báo số 05-TB/BCĐTW ngày 04/7/2025 thông báo kết luận của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tại Hội nghị sơ kết công tác 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2025 thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW; các Thông báo kết luận của Ban Chỉ đạo Trung ương, Tổ Giúp việc Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tại Phụ lục II kèm theo.

c) Các nhiệm vụ, giải pháp của Đề án 06, cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số gắn với Đề án 06 tại Phụ lục III kèm theo.

d) Các nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, nhất là các nhiệm vụ có thời hạn hoàn thành trong 03 tháng cuối năm 2025 tại Phụ lục IV kèm theo.

e) Tham gia các chương trình tập huấn, hội nghị, hội thảo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, triển khai Đề án 06 và cải cách hành chính theo chương trình, kế hoạch của Chính phủ, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Nội vụ, Bộ Công an và các bộ ngành liên quan.

2. Chương trình công tác của Ban chỉ đạo UBND tỉnh về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 trong 03 tháng cuối năm 2025

a) Họp Phiên thứ II năm 2025 Ban Chỉ đạo UBND tỉnh về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06

- Nội dung: Sơ kết 9 tháng đầu năm và triển khai nhiệm vụ 03 tháng cuối năm về công tác Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 năm 2025;

- Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ;

- Cơ quan phối hợp: Sở Nội vụ, Công an tỉnh, Thành viên Ban Chỉ đạo, các Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo;

- Thời gian: Tháng 10/2025.

b) Triển khai thực hiện Kế hoạch tổ chức Ngày hội Đổi mới sáng tạo và Chuyển đổi số tỉnh Quảng Ngãi năm 2025

- Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ;

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành là thành viên Ban Chỉ đạo; Tổ Giúp việc Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; các cơ quan, đơn vị có liên quan;

- Thời gian: Tháng 10/2025.

c) Theo dõi, giám sát, đánh giá, báo cáo kết quả việc triển khai Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ trên Hệ thống thông tin giám sát, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW (<http://nq57.vn>).

- Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ;
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành là thành viên Ban Chỉ đạo; Tổ Giúp việc Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; các cơ quan, đơn vị có liên quan;
- Thời gian hoàn thành: Hằng tuần hoặc theo yêu cầu, chỉ đạo của lãnh đạo Ban Chỉ đạo.

d) Triển khai thực hiện công tác đánh giá và công bố kết quả xếp hạng chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường, đặc khu trên địa bàn tỉnh năm 2025

- Cơ quan chủ trì: Sở Nội vụ;
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường, đặc khu; các cơ quan, đơn vị có liên quan;
- Thời gian: Quý IV/2025.

e) Triển khai thực hiện công tác đánh giá và công bố kết quả đánh giá, xếp hạng Chuyển đổi số các cơ quan nhà nước tỉnh năm 2025

- Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ;
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành là thành viên Ban Chỉ đạo; Tổ Giúp việc Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; các cơ quan, đơn vị có liên quan;
- Thời gian: Quý IV/2025.

f) Họp Phiên thứ III năm 2025 Ban Chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06

- Nội dung: Tổng kết công tác năm 2025 của Ban Chỉ đạo và xây dựng Kế hoạch hoạt động năm 2026;
- Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ;
- Cơ quan phối hợp: Sở Nội vụ, Công an tỉnh, Thành viên Ban Chỉ đạo, các Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo;
- Thời gian: Tháng 12/2025.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Lãnh đạo Ban Chỉ đạo của UBND tỉnh có trách nhiệm

Chỉ đạo các sở, ban ngành thuộc lĩnh vực mình quản lý tổ chức thực hiện nhiệm vụ theo Kế hoạch, bảo đảm hoàn thành các mục tiêu theo Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ.

2. Giao Sở Khoa học và Công nghệ - Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo

- Chịu trách nhiệm tham mưu cho Ban Chỉ đạo triển khai thực hiện nhiệm vụ về Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số giao tại Kế hoạch

này; đề xuất, tham mưu Ban Chỉ đạo các nội dung, nhiệm vụ phát sinh theo yêu cầu thực tiễn.

- Chủ trì tham mưu UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo tỉnh báo cáo tình hình công tác của Ban Chỉ đạo và các báo cáo chuyên đề về Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số đảm bảo yêu cầu của Chính phủ, Ban chỉ đạo của Chính phủ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06; Bộ Khoa học và Công nghệ.

- Theo dõi, tổng hợp và báo cáo Ban Chỉ đạo kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch này theo từng Quý trong năm và báo cáo năm trong tháng 12/2025.

3. Giao Sở Nội vụ - Thường trực Tổ Giúp việc Cải cách hành chính

- Chịu trách nhiệm tham mưu cho Ban Chỉ đạo triển khai thực hiện nhiệm vụ về Cải cách hành chính giao tại Kế hoạch này; đề xuất, tham mưu Ban Chỉ đạo các nội dung, nhiệm vụ phát sinh theo yêu cầu thực tiễn.

- Tham mưu Ban Chỉ đạo báo cáo chuyên đề về Cải cách hành chính đảm bảo yêu cầu của Chính phủ; Ban chỉ đạo của Chính phủ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06; Bộ Nội vụ.

4. Giao Công an tỉnh - Thường trực Tổ Giúp việc Triển khai Đề án 06

- Chịu trách nhiệm tham mưu cho Ban Chỉ đạo triển khai thực hiện nhiệm vụ về Triển khai Đề án 06 giao tại Kế hoạch này; đề xuất, tham mưu Ban Chỉ đạo các nội dung, nhiệm vụ phát sinh theo yêu cầu thực tiễn.

- Tham mưu Ban Chỉ đạo tỉnh báo cáo chuyên đề về Triển khai Đề án 06 đảm bảo yêu cầu của Chính phủ; Ban chỉ đạo của Chính phủ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06; Bộ Công an.

5. Các thành viên Ban Chỉ đạo

- Tổ chức tham mưu, triển khai các nhiệm vụ được giao chủ trì đúng theo tiến độ các nội dung, nhiệm vụ tại kế hoạch này và các kế hoạch về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, phát triển chính quyền điện tử hướng tới chính quyền số, kinh tế số và xã hội số, Đề án 06 và Cải cách hành chính.

- Tham gia phối hợp thực hiện các nhiệm vụ đảm bảo chất lượng, tiến độ và hiệu quả.

6. UBND các xã, phường, đặc khu

Lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện công tác phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, triển khai Đề án 06 và cải cách hành chính trên địa bàn, trong đó tập trung vào một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

- Triển khai hiệu quả các nhiệm vụ, hoạt động về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, triển khai Đề án 06 và cải cách hành chính của tỉnh, của địa phương.

- Tổ chức tập huấn và nâng cao hiệu quả hoạt động của các Tổ Công nghệ số cộng đồng, Tổ Đề án 06 tại địa phương, Mạng lưới Chuyển đổi số tại địa phương; truyền thông nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng số, khả năng tiếp cận

và sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt cho người dân;

- Tăng cường công tác bảo đảm an toàn, an ninh mạng đối với các cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin trên địa bàn theo quy định hiện hành; truyền thông nâng cao nhận thức, kỹ năng về an toàn trên không gian mạng cho người dân.

7. Chế độ thông tin báo cáo

Các cơ quan, địa phương thực hiện chế độ thông tin báo cáo theo yêu cầu, định kỳ báo cáo kết quả triển khai công tác phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, triển khai Đề án 06 và cải cách hành chính, gửi về Sở Khoa học và Công nghệ (*Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo*) trước ngày 15 tháng cuối của từng Quý, báo cáo năm **trước ngày 30/11/2025** để tổng hợp, báo cáo Ban Chỉ đạo của Chính phủ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06, UBND tỉnh và cập nhật lên hệ thống thông tin báo cáo.

Yêu cầu các thành viên Ban Chỉ đạo, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này đạt kết quả./.

Nơi nhận:

- Ban Chỉ đạo của Chính phủ về phát triển KHCN, ĐMST, CDS và Đề án 06 (b/cáo);
- Các Bộ: KH&CN, Nội vụ, Công an (b/cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/cáo);
- CT, PCT UBND tỉnh;
- BTT UBMTTQVN tỉnh;
- Thành viên BCĐ của UBND tỉnh;
- Công an tỉnh, BCH Quân sự tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình tỉnh;
- Thống kê tỉnh;
- Công ty Điện lực Quảng Ngãi;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- VPUB: CVP, PCVP, các phòng, ban, đơn vị;
- Lưu: VT, KGVX.^{PTT747}

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**

**PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Y Ngọc**

PHỤ LỤC I
NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THEO NGHỊ QUYẾT SỐ 71/NQ-CP NGÀY 01/4/2025 CỦA CHÍNH PHỦ
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-BCĐ ngày /10/2025 của Trưởng Ban Chỉ đạo UBND tỉnh
về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06)

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Dự kiến kết quả	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
I.	Nâng cao nhận thức, đột phá về đổi mới tư duy, xác định quyết tâm chính trị mạnh mẽ, quyết liệt lãnh đạo, chỉ đạo, tạo xung lực mới, khí thế mới trong toàn xã hội về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia					
1	Xây dựng chương trình chuyên biệt về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên truyền hình, phát thanh và mạng xã hội.	Sở Khoa học và Công nghệ; Báo Quảng Ngãi	Các sở, ngành; địa phương	Chương trình được ban hành	Thường xuyên	
2	Xây dựng chương trình, kế hoạch phát động phong trào học tập trên các nền tảng số để trở thành phong trào “học tập số” thường xuyên, liên tục, phổ cập, nâng cao kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số cơ bản trong cán bộ, công chức và Nhân dân.	Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Giáo dục và Đào tạo	Các sở, ngành; địa phương	Chương trình, kế hoạch được ban hành	Thường xuyên	
3	Cụ thể hóa nhiệm vụ chuyển đổi số, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong chương trình, kế hoạch công tác hằng năm của cơ quan, tổ chức, đơn vị.	Các sở, ngành; địa phương		Kế hoạch công tác	Thường xuyên	
4	Phân đầu bố trí tỷ lệ phù hợp cán bộ có chuyên môn, kinh nghiệm về khoa học kỹ thuật trong đội ngũ lãnh đạo từng cơ quan, đơn vị nhà nước.	Các sở, ngành; địa phương		Kế hoạch công tác	Thường xuyên	
II.	Khẩn trương, quyết liệt hoàn thiện thể chế; xóa bỏ mọi tư tưởng, quan niệm, rào cản đang cản trở sự phát triển; đưa thể chế thành một lợi thế cạnh tranh trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số					

1	Hoàn thành số hóa quy trình nghiệp vụ nội bộ, hồ sơ tài liệu, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong các lĩnh vực liên quan tới người dân, doanh nghiệp, hoạt động công vụ (đất đai, tư pháp, y tế, giáo dục, lao động việc làm,...); tái sử dụng 100% dữ liệu đã số hóa để cắt giảm tối đa thủ tục hành chính và chi phí tuân thủ cho người dân, doanh nghiệp.	Các sở, ngành; địa phương	Văn phòng UBND tỉnh, Công an tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ	Hoàn thành số hóa quy trình nghiệp vụ nội bộ, hồ sơ tài liệu, kết quả giải quyết thủ tục hành chính; cắt giảm tối đa thủ tục hành chính	Tháng 10/2025	
2	Đẩy mạnh tái cấu trúc quy trình, cắt giảm, đơn giản hóa tối đa thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến, nhất là các thủ tục liên quan đến cư trú, hộ tịch, giấy phép lái xe, đất đai, doanh nghiệp; triển khai tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh.	Các sở, ngành; địa phương	Văn phòng UBND tỉnh	Thủ tục hành chính được tái cấu trúc, đơn giản hóa quy trình	Tháng 12/2025	
III. Tăng cường đầu tư, hoàn thiện hạ tầng cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia						
1	Tổ chức ứng dụng trí tuệ nhân tạo dựa trên dữ liệu lớn trong các ngành, lĩnh vực quan trọng.	Các sở, ngành; địa phương		Báo cáo thực hiện	Thường xuyên	
2	Triển khai các nền tảng số quốc gia, nền tảng số dùng chung của ngành, lĩnh vực, vùng theo danh mục đã được ban hành bảo đảm hoạt động thống nhất, liên thông của các ngành, lĩnh vực trên môi trường số.	Các sở, ngành; địa phương	-	Hoàn thành các nền tảng số đảm bảo kết nối, liên thông	Tháng 12/2025	
3	Xây dựng, triển khai đề án ứng dụng IoT trong một số ngành, lĩnh vực như sản xuất thương mại, quản lý năng lượng, nông nghiệp thông minh, giao thông thông minh, y tế thông minh,...	Các sở, ngành; địa phương	Sở Khoa học và Công nghệ	Quyết định/Kế hoạch của UBND tỉnh	Tháng 10/2025	

4	Xây dựng kế hoạch và triển khai hạ tầng 5G, IoT trong các khu công nghiệp, cụm công nghiệp.	Sở Khoa học và Công nghệ	BQL KKT Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi; Các sở, ngành; địa phương	Kế hoạch của UBND cấp tỉnh được ban hành	Tháng 10/2025	
5	Thúc đẩy hệ sinh thái kinh tế số trên các lĩnh vực.	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở, ngành, địa phương liên quan	Tổng hợp các hệ sinh thái kinh tế số trong một số lĩnh vực bao gồm: nông nghiệp; du lịch; logistics; công nghiệp, chế biến chế tạo gửi Bộ KHCN	Tháng 12/2025	
IV. Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị; nâng cao hiệu quả quản trị quốc gia, hiệu lực quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, bảo đảm quốc phòng và an ninh						
1	Xây dựng kế hoạch hỗ trợ doanh nghiệp tham gia phát triển các ứng dụng, dịch vụ số mới theo hình thức hợp tác công tư (PPP).	Sở, ngành, địa phương liên quan	Sở Khoa học và Công nghệ	Kế hoạch	Tháng 10/2025	
V. Thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong doanh nghiệp						
1	Công bố danh mục các bài toán lớn về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của tỉnh để các doanh nghiệp công nghệ số tham gia giải quyết.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ngành, địa phương	Các bài toán được công bố trên Cổng TTĐT của tỉnh	Hàng năm	

2	Triển khai chương trình thúc đẩy tiêu dùng sản phẩm, dịch vụ trên môi trường số bao gồm đưa sản phẩm lên môi trường số; trang bị kỹ năng số cho người dân, cung cấp các tiện ích để người dân giao dịch trên môi trường số, tạo lập niềm tin số.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ngành, địa phương	Kế hoạch/văn bản được ban hành	Sau khi Trung ương ban hành Chương trình	
---	--	--------------------------	---------------------------	--------------------------------	--	--

PHỤ LỤC II**NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THEO THÔNG BÁO KẾT LUẬN CỦA BAN CHỈ ĐẠO TRUNG ƯƠNG VỀ PHÁT TRIỂN KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ**

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-BCĐ ngày /10/2025 của Trưởng Ban Chỉ đạo UBND tỉnh về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06)

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn hoàn thành	Ghi chú
1	Phối hợp hoàn thành 61 tiện ích trên VNeID phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, đổi mới sáng tạo và phòng chống tội phạm.	Công an tỉnh	Các Sở, ngành, địa phương	2025	03-TB/BCĐTW ngày 06/3/2025
2	Hoàn thành số hóa quy trình nghiệp vụ nội bộ, hồ sơ tài liệu, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong các lĩnh vực liên quan tới người dân, doanh nghiệp, hoạt động công vụ và công tác đảng (đất đai, tư pháp, y tế, giáo dục, lao động việc làm, đảng viên...); tái sử dụng 100% dữ liệu đã số hóa để cắt giảm tối đa thủ tục hành chính và chi phí tuân thủ cho người dân, doanh nghiệp.	Các Sở, ngành, địa phương		30/09/2025	03-TB/BCĐTW ngày 06/3/2025
3	Bảo đảm hạ tầng kho lưu trữ, đường truyền phục vụ số hoá hồ sơ, tài liệu, ưu tiên số hóa hồ sơ, tài liệu của các đơn vị thuộc diện giải thể, sáp nhập. Nghiên cứu phương án thuê hạ tầng trong trường hợp hạ tầng kỹ thuật không đáp ứng, trong đó lưu ý phải bảo đảm các vấn đề về an toàn, bảo mật thông tin, dữ liệu khi thực hiện thuê dịch vụ hạ tầng kỹ thuật.	Sở Khoa học và Công nghệ		2025	19-TB/TGV ngày 09/5/2025
4	Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng số cho người dân, cán bộ, công chức, viên chức các cấp chính quyền để đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số khi sắp xếp đơn vị hành chính.	Các Sở, ngành, địa phương		Thường xuyên	19-TB/TGV ngày 09/5/2025

5	Tập trung nâng cao chất lượng dịch vụ công trực tuyến, nhất là dịch vụ công trực tuyến toàn trình, trong đó tập trung xây dựng, cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình đối với thủ tục hành chính có đủ điều kiện, có đối tượng tuân thủ lớn, tần suất thực hiện cao; không xây dựng mới dịch vụ công trực tuyến đối với các thủ tục hành chính 3 năm liền không phát sinh hồ sơ để bảo đảm tiết kiệm, tránh lãng phí.	Các sở, ngành, địa phương		Hằng tháng	27-TB/TGV ngày 08/6/2025
6	Đẩy nhanh tiến độ số hoá tài liệu bảo đảm an toàn, không để thất lạc, hư hỏng trong quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy.	Các sở, ngành, địa phương		2025	27-TB/TGV ngày 08/6/2025
7	Chủ động xây dựng, đề xuất các nhiệm vụ, dự án khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số có mục tiêu, sản phẩm đầu ra cụ thể, khả thi, tránh dàn trải, hình thức. Ưu tiên các dự án chuyển đổi số phục vụ vận hành chính quyền địa phương 2 cấp.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành, địa phương	Tháng 12/2025	05-TB/BCĐTW ngày 04/7/2025

PHỤ LỤC III
NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CỦA ĐỀ ÁN 06, CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH, CHUYỂN ĐỔI SỐ
GẮN VỚI ĐỀ ÁN 06

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-BCĐ ngày /10/2025 của Trưởng Ban Chỉ đạo UBND tỉnh về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06)

STT	Nội dung, nhiệm vụ	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
NHIỆM VỤ CHUNG				
1	Rà soát, đánh giá, nghiên cứu phương án triển khai trung tâm giám sát, điều hành thông minh dựa trên dữ liệu, kết nối với Trung tâm điều hành của Chính phủ bảo đảm thiết thực, hiệu quả, theo đúng quy định của pháp luật.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành, địa phương	2025
2	Phấn đấu đến hết năm 2025, 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình, 80% hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý trực tuyến, 40% dân số trưởng thành sử dụng dịch vụ công trực tuyến.	Các sở, ngành, địa phương	Văn phòng UBND tỉnh	2025
3	Nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu tại văn bản số 152/BTTTT-TTH và 708/BTTTT-CATTT; hoàn thành kết nối giữa Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp bộ, cấp tỉnh với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công theo Nghị định số 107/2021/NĐ-CP của Chính phủ.	Sở Khoa học và Công nghệ; Công an tỉnh	Sở, ban, ngành có liên quan; UBND các địa phương	2025
4	Đẩy nhanh kết nối và chia sẻ dữ liệu quan trọng trong các lĩnh vực như dân cư, tư pháp, giáo dục, ngân hàng, thuế, bảo hiểm, doanh nghiệp, đất đai, phương tiện...	Các sở, ngành	UBND các địa phương	Tháng 12/2025
5	Xây dựng, ban hành, tổ chức thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số cơ bản phục vụ chuyển đổi số quốc gia.	Sở Nội vụ	Sở, ban, ngành có liên quan; UBND cấp xã	Tháng 12/2025

6	Thúc đẩy việc thanh toán, chi trả không dùng tiền mặt trên mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, đẩy mạnh triển khai thu thuế hộ gia đình phục vụ quản lý kinh tế (theo kinh nghiệm của TP. Hà Nội đã triển khai).	Các sở, ngành, địa phương	UBND các địa phương	Thực hiện thường xuyên
7	Rà soát, công bố danh mục thủ tục hành chính đủ điều kiện thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình; số hóa, tái cấu trúc quy trình, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trên cơ sở tái sử dụng thông tin, dữ liệu, giấy tờ đã số hóa, tích hợp trên VNeID, cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, kho dữ liệu của cá nhân, tổ chức.	Các sở, ngành, địa phương	Công an tỉnh; Văn phòng UBND tỉnh; Sở Khoa học và Công nghệ	2025
8	Chủ động cung cấp học liệu lên nền tảng bình dân học vụ số để người dân tham gia học tập.	Công an tỉnh; Các sở, ngành, địa phương liên quan	Sở Khoa học và Công nghệ	Thường xuyên
NHIỆM VỤ CỤ THỂ				
1	Tiếp tục đẩy mạnh chi trả không dùng tiền mặt đối với các đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội.	Sở Nội vụ; Sở Y tế	Công an tỉnh; UBND các địa phương	2025
2	Chủ động triển khai tiểu 11 đề án do Bộ Công an hướng dẫn, đặc biệt lưu ý các tiểu đề án liên quan đến mô hình du lịch thông minh; mô hình điểm tại các tỉnh, thành phố có đảo; định danh địa điểm; đặc biệt lưu ý việc xây dựng Sàn thương mại điện tử gắn với đặc sản vùng miền để triển khai.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Công thương	Công an tỉnh; UBND các địa phương	Tháng 12/2025
3	Xây dựng và triển khai các Đề án đô thị thông minh.	Sở Xây dựng	Công an tỉnh; Sở, ban ngành có liên quan; UBND các địa phương	2025
4	Điều chỉnh thẩm quyền, trình tự thực hiện TTHC theo các văn bản quy phạm pháp luật về phân cấp, phân quyền sau khi được cấp có thẩm quyền ban hành gắn với việc kết thúc hoạt động của chính quyền địa phương cấp huyện và thực hiện mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp.	Các sở, ngành, địa phương	Văn phòng UBND tỉnh; UBND các địa phương	2025
5	Kịp thời công bố danh mục TTHC áp dụng trên địa bàn tỉnh và cập nhật trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC ngay sau khi các bộ, cơ quan ngang	Các sở, ngành, địa phương	Văn phòng UBND tỉnh	2025

	bộ công bố, công khai các TTHC chuyển từ cấp huyện về cấp xã hoặc lên cấp tỉnh.			
6	Rà soát, xây dựng phương án kiện toàn Bộ phận một cửa các cấp (nhân sự, cơ sở vật chất, trang thiết bị, quy chế làm việc...) bảo đảm việc triển khai thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính khi kết thúc hoạt động của chính quyền địa phương cấp huyện và thực hiện mô hình tổ chức chính quyền địa 2 cấp; thực hiện nghiêm việc số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC trong quá trình tiếp nhận, xử lý tại Bộ phận Một cửa.	Các sở, ngành liên quan; UBND các địa phương	Văn phòng UBND tỉnh; Sở Nội vụ; Sở Tài chính	2025
7	Triển khai Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính theo mô hình chính quyền địa phương 2 cấp theo hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ sau khi triển khai thí điểm, rút kinh nghiệm tại Thành phố Hồ Chí Minh và theo hướng dẫn chuyên ngành của Văn phòng Chính phủ, Bộ Công an, Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính.	Sở Khoa học và Công nghệ	Văn phòng UBND tỉnh; các Sở, ban, ngành có liên quan; UBND các địa phương	2025

PHỤ LỤC IV
NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CỦA KẾ HOẠCH SỐ 02-KH/BCĐTW NGÀY 19/6/2025
CỦA BAN CHỈ ĐẠO TRUNG ƯƠNG

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-BCĐ ngày /10/2025 của Trưởng Ban Chỉ đạo UBND tỉnh về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06)

STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn	Ghi chú
I	Về thể chế				
1	Rà soát, sửa đổi các văn bản pháp luật chuyên ngành để công nhận đầy đủ giá trị pháp lý của hồ sơ và kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử	Các sở, ngành	Sở Tư pháp	Sau khi Trung ương ban hành	
2	Rà soát, sửa đổi các văn bản pháp luật chuyên ngành để công nhận đầy đủ giá trị pháp lý của hồ sơ điện tử và kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử; ký số văn bản tổ tụng và thực hiện một số thủ tục tổ tụng điện tử	Các sở, ngành	Sở Tư pháp	Sau khi Trung ương ban hành	
II	Về hạ tầng kỹ thuật, công nghệ				
1	Khẩn trương xóa các điểm lờm sóng để các thôn có điều kiện tiếp cận chuyển đổi số	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Doanh nghiệp viễn thông; UBND cấp xã	Tháng 11/2025	
2	Bảo đảm nguồn cung năng lượng điện ổn định, hiệu quả và bền vững	Sơ Công Thương; Cty Điện lực Quảng Ngãi	UBND cấp xã	Thường xuyên	
III	Về dữ liệu				
1	Đồng bộ dữ liệu CSDL quốc gia, CSDL chuyên ngành về CSDL tổng hợp quốc gia để cắt giảm thủ tục hành chính, tối ưu hóa quy trình, giải quyết thủ tục hành chính theo mức độ tăng trưởng của dữ liệu đảm bảo người dân chỉ kê khai thông	Các sở, ngành, địa phương	Văn phòng UBND tỉnh; Công an tỉnh	Thường xuyên	

	tin một lần khi giải quyết các thủ tục hành chính phục vụ người dân, doanh nghiệp. Nghiên cứu cơ chế cho phép các doanh nghiệp triển khai, đảm nhận các dịch vụ công của cơ quan nhà nước				
2	Hoàn thành rà soát, tái cấu trúc lại các thủ tục hành chính chuyển từ thủ công trên giấy sang môi trường điện tử	Các sở, ngành	Văn phòng UBND tỉnh; Sở Khoa học và Công nghệ	Trước ngày 20/12/2025	
IV	Về các nền tảng, ứng dụng phục vụ người dân, doanh nghiệp và hoạt động trong các cơ quan hệ thống chính trị				
1	Triển khai Ứng dụng trí tuệ nhân tạo trên các hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, cấp tỉnh và tại các Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã	Văn phòng UBND tỉnh; Sở Khoa học và Công nghệ	UBND cấp xã	Sau khi có hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ	
2	Tiếp tục đẩy mạnh số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định, gắn với việc đẩy mạnh tái sử dụng thông tin, dữ liệu được số hóa để tạo sự thuận tiện, tiết kiệm chi phí cho người dân, doanh nghiệp khi thực hiện thủ tục hành chính	Các sở, ngành, địa phương	Văn phòng UBND tỉnh	Thường xuyên	
3	Tiếp tục thực hiện rà soát, đánh giá, nâng cấp hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu, kết nối, chia sẻ dữ liệu để bảo đảm: (1) Duy trì và cung cấp thực chất, hiệu quả 25 dịch vụ công trực tuyến toàn trình đã tích hợp trên nền Dịch vụ công quốc gia phục vụ người dân, doanh nghiệp; (2) Cung cấp 982 dịch vụ công trực tuyến với số lượng hồ sơ trung bình phát sinh 1.000 hồ sơ/năm/tỉnh và đáp ứng yêu cầu cung cấp 100% kết quả điện tử và tái sử dụng thông tin, dữ liệu; (3) Cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình đối với 82 nhóm thủ tục hành chính; (4) Cung cấp dịch vụ công trực tuyến đối với	Các sở, ngành, địa phương	Văn phòng UBND tỉnh	Thường xuyên	

	1.139 thủ tục hành chính có thành phần hồ sơ được thay thế bằng dữ liệu, cắt giảm giấy tờ và chi phí				
V	Về nhân lực cho chuyển đổi số				
1	Tổ chức các khóa đào tạo, tập huấn về kỹ năng số, kỹ năng vận hành hệ thống mới cho cán bộ, công chức, viên chức	Các sở, ngành, địa phương	Sở Nội vụ; Sở Khoa học và Công nghệ	Thường xuyên các tháng cuối năm	
VII	Bảo đảm an toàn, an ninh thông tin và bảo mật				
1	Chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan: (1) Triển khai các giải pháp giám sát, đảm bảo an toàn, an ninh thông tin các cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin cho chuyển đổi số trong toàn hệ thống chính trị trên địa bàn tỉnh; (2) Xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện phương án ứng cứu sự cố, bảo vệ dữ liệu và khôi phục hoạt động trong trường hợp bị tấn công mạng hoặc xảy ra sự cố an ninh thông tin.	Công an tỉnh		Thường xuyên	
2	Phối hợp với Công an tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ trong việc bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng cho các hạ tầng kỹ thuật, dữ liệu, ứng dụng triển khai tại các sở, ngành, địa phương	Các sở, ngành, địa phương	Công an tỉnh; Sở Khoa học và Công nghệ	Tháng 12/2025	
3	Sẵn sàng có phương án dự phòng, kịch bản ứng phó khi hệ thống bị lỗi, bị tấn công, bảo đảm phục vụ người dân, doanh nghiệp không bị gián đoạn, an toàn	Các cơ quan chủ trì quản lý, vận hành các nền tảng số, hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu	Công an tỉnh; Sở Khoa học và Công nghệ	Tháng 12/2025	